ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 21 /2018/QĐ-UBND	*Bắc Kạn, ngày 06 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút, thù lao trong hoạt động báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Bắc Kạn quản lý

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xuất bản ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Luật Báo chí ngày 05 tháng 4 năm năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin điện tử của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 18/2014/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2014 của Chính phủ quy định về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản;

Căn cứ Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 19/2012/TTLT-BTC-BKH&ĐT-BTTTT ngày 15 tháng 02 năm 2012 của liên bộ Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Chương trình quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 577/TTr-STTTT ngày 13 tháng 6 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút, thù lao trong hoạt động báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Bắc Kạn quản lý.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17 tháng 8 năm 2018

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, đoàn thể, các cơ quan báo chí; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông các huyện, thành phố và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (t/h);
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh;
- Các Ban Đảng thuộc Tỉnh uỷ;
- Văn phòng Tỉnh Ủy;
- Các Ban Hội đồng nhân dân;
- CVP, PCVP ;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu:VT, NCKSTT.

85

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lý Thái Hải

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về chế độ nhuận bút, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút, thù lao trong hoạt động báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Bắc Kạn quản lý

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 21 /2018/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về mức chi trả chế độ nhuận bút, thù lao, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút được tạo lập từ ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Bắc Kạn quản lý đối với các tác phẩm báo chí, phát thanh, truyền hình được đăng phát trên Báo Bắc Kạn, Tạp chí Văn nghệ Ba Bể, Đài Phát thanh & Truyền hình Bắc Kạn, Đài Truyền thanh cấp huyện, Đài Truyền thanh cấp xã, Cổng thông tin điện tử tỉnh Bắc Kạn, các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước thuộc tỉnh Bắc Kạn; các xuất bản phẩm, bản tin xuất bản tại tỉnh Bắc Kạn, sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Bắc Kạn quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc hưởng và thực hiện chế độ nhuận bút, thù lao, trích lập và sử dụng quỹ nhuận bút, thù lao trong hoạt động báo chí, xuất bản, thông tin tuyên truyền đối với các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước thuộc tỉnh Bắc Kạn quản lý.

Điều 3. Tạo lập, quản lý và sử dụng quỹ nhuận bút

1. Quỹ nhuận bút được hình thành từ nguồn hỗ trợ từ ngân sách nhà nước; nguồn thu từ hoạt động báo chí; nguồn thu từ các hoạt động kinh tế của cơ quan báo chí, nguồn hỗ trợ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và nước ngoài, được tạo lập như sau:

Quỹ nhuận bút = Tổng số nhuận bút phải trả cho các kỳ báo, tạp chí, bản tin, trang thông tin điện tử, chương trình phát thanh, truyền hình trong năm + Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm + Thù lao.

Trong đó:

- Nhuận bút tăng thêm nhằm khuyến khích sáng tạo tác phẩm tối đa không vượt quá 30% tổng nhuận bút chi trả trong năm.

- Tổng thù lao không vượt quá 50% nhuận bút đối với báo in, báo điện tử; không vượt quá 70% nhuận bút đối với báo nói, báo hình, không vượt quá 20% nhuận bút đối với bản tin, trang, cổng thông tin điện tử, chương trình phát thanh cấp huyện.

2. Quỹ nhuận bút được sử dụng để trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được sử dụng; trả thù lao, lợi ích vật chất (sách, báo biếu, vé mời xem công bố tác phẩm, giải thưởng trong nước và quốc tế); tổ chức các hoạt động khuyến khích sáng tạo; không sử dụng vào mục đích khác.

Điều 4. Quy định về điều kiện được hưởng nhuận bút đối với công chức, viên chức thuộc các cơ quan báo chí và Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông cấp huyện

1. Công chức, viên chức hưởng lương từ ngân sách thực hiện các công việc liên quan đến tác phẩm báo chí, xuất bản phẩm ngoài định mức được giao thì được hưởng 100% nhuận bút, thù lao.

2. Định mức lao động của công chức, viên chức hưởng lương từ cơ quan báo chí do Sở Nội vụ hướng dẫn xây dựng, dựa trên cơ sở vị trí việc làm của công chức, viên chức.

Chương II

NHUẬN BÚT, THÙ LAO

Điều 5. Nhuận bút, thù lao đối với cơ quan báo chí

1. Khung nhuận bút, thù lao đối với cơ quan báo in, tạp chí in, báo điện tử

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin Trả lời bạn đọc	2
2	Tranh	2
3	Ảnh	2
4	Chính luận	6
5	Phóng sự Ký (một kỳ) Bài phỏng vấn	6
6	Sáng tác văn học	6
7	Nghiên cứu – Khoa giáo	6
8	Trực tuyến Media	10

2. Khung nhuận bút cho tác phẩm báo nói, báo hình (phát thanh, truyền hình)

Nhóm	Thể loại	Hệ số tối đa
1	Tin Trả lời bạn đọc	2
2	Chính luận	6
3	Phóng sự Ký (một kỳ) Bài phỏng vấn	6
4	Sáng tác văn học	6
5	Nghiên cứu – Khoa giáo	6
6	Toạ đàm, giao lưu	10

3. Những quy định cụ thể

a) Đối với loại hình báo in, báo điện tử, tạp chí in: Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút theo khung nhuận bút tương ứng. Tác giả phần lời của bản nhạc, của truyện tranh, phụ đề thể loại Media hưởng từ 20% đến 35% nhuận bút của tác phẩm đó.

b) Đối với loại hình báo nói (phát thanh): Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút theo khung nhuận bút tương ứng; Biên kịch, đạo diễn, nhạc sỹ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu) được hưởng nhuận bút bằng 20-30% mức quy định trong khung nhuận bút đối với thể loại 1, 2, 3, 5, 6; hưởng nhuận bút bằng 50-150% mức quy định trong khung nhuận bút đối với thể loại 4. Đối với tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng mức nhuận bút tương ứng theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút cho tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác.

c) Đối với loại hình báo hình (truyền hình): Tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút theo khung nhuận bút tương ứng; Biên kịch, đạo diễn, quay phim, người dựng phim, nhạc sỹ (không kể phần nhạc qua băng tư liệu), họa sỹ hưởng nhuận bút bằng 50-100% mức quy định trong khung nhuận bút đối với thể loại 1, 2, 3, 5, 6; hưởng nhuận bút bằng 100-200% mức quy định trong khung nhuận bút đối với thể loại 4. Đối với tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả hưởng nhuận bút bằng mức nhuận bút tương ứng theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút cho tác phẩm sân khấu và các loại hình nghệ thuật biểu diễn khác, nhuận bút cho tác phẩm điện ảnh, video. Giám đốc Đài truyền hình được quyền trả nhuận bút cho tác giả hoặc chủ sở hữu tác phẩm ở mức cao hơn nhưng tổng nhuận bút và thù lao tối đa không quá 20% trong tổng chi phí sản xuất tác phẩm đối với phim truyện truyền hình, sân khấu truyền hình; không quá 60% trong tổng chi phí sản

xuất tác phẩm đối với phim tài liệu truyền hình, phim khoa học truyền hình (không bao gồm chi phí thiết bị về truyền hình).

d) Trả nhuận bút tăng thêm để khuyến khích sáng tạo đối với các loại hình báo chí như sau:

- Tác giả bản dịch từ tiếng nước ngoài, tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt hoặc ngược lại hưởng từ 40% đến 50% nhuận bút của tác phẩm cùng thể loại tương ứng bằng tiếng Việt. Mức nhuận bút do Tổng biên tập quyết định.

- Tác phẩm dành cho thiếu nhi, dân tộc thiểu số hưởng thêm 10% đến 20% nhuận bút của tác phẩm đó.

- Tác giả là người Việt Nam viết trực tiếp bằng tiếng nước ngoài, người Kinh viết trực tiếp bằng tiếng dân tộc thiểu số, người dân tộc thiểu số viết trực tiếp bằng tiếng của dân tộc thiểu số khác hưởng thêm 30%- 50% nhuận bút của tác phẩm đó nhằm khuyến khích sáng tạo.

- Tác phẩm thực hiện trong điều kiện khó khăn, nguy hiểm được hưởng thêm tối đa bằng mức nhuận bút của tác phẩm đó.

e) Đối với các bài phỏng vấn, người phỏng vấn và người trả lời phỏng vấn được cơ quan báo chí trả nhuận bút theo quy chế của cơ quan báo chí.

g) Thù lao cho lãnh đạo cơ quan báo chí và những người thực hiện công việc liên quan nằm trong tổng thù lao của Quỹ nhuận bút, được quy định tại khoản 1, Điều 3 Quy định này. Mức thù lao cho những người thực hiện công việc liên quan đến tác phẩm do thủ trưởng cơ quan, đơn vị sử dụng tác phẩm quyết định.

Điều 6. Nhuận bút, thù lao xuất bản phẩm

1. Khung chi trả nhuận bút: Nhuận bút đối với xuất bản phẩm căn cứ vào thể loại, chất lượng, số lượng tính theo tỷ lệ phần trăm (%) trong khung nhuận bút dưới đây:

Nhóm	Thể loại	Tỷ lệ phần trăm (%)
I	**Xuất bản phẩm thuộc loại sáng tác**	
1	Văn xuôi	8-9%
2	Sách nhạc	10-17%
3	Thơ	12-17%
4	Kịch bản sân khấu, điện ảnh	12-17%
5	Sách tranh, sách ảnh	8-12%
6	Truyện tranh	4-8%
7	Từ điển, sách tra cứu	12-18%

Nhóm	Thể loại	Tỷ lệ phần trăm (%)
8	Sách nghiên cứu lý luận về chính trị, văn hóa, xã hội, giáo dục	12-17%
9	Sách khoa học - công nghệ, kỹ thuật, kinh tế, công trình khoa học	10- 17%
10	Sách phổ biến kiến thức về chính trị, văn hóa - xã hội, giáo dục, khoa học - công nghệ.	8- 12%
11	Giáo trình bậc sau đại học, đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp, dạy nghề, sách phương pháp cho giáo viên và phụ huynh	8-16%
12	Sách bài học, sách bài tập, sách vở bài tập, sách cho giáo viên, sách chương trình mục tiêu (theo chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo)	30-70% mức tiền lương cơ sở/tiết theo quy định của chương trình
13	Sách tham khảo phổ thông theo chương trình sách giáo khoa.	2-6 %
II	**Xuất bản phẩm thuộc loại phóng tác, cải biên, chuyển thể, sưu tầm, chú giải, tuyển tập, hợp tuyển**	5-10%
III	**Xuất bản phẩm thuộc loại dịch**	
1	Dịch từ tiếng Việt ra tiếng nước ngoài	8-12%
2	Dịch từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt (trừ truyện tranh)	6-12%
3	Dịch từ một ngôn ngữ nước ngoài sang một ngôn ngữ nước ngoài khác	12-18%
4	Dịch từ tiếng Việt sang tiếng các dân tộc thiểu số ở Việt Nam	12-15%
5	Dịch từ tiếng dân tộc thiểu số này sang tiếng dân tộc thiểu số khác ở Việt Nam	15-18%
6	Dịch từ chữ Hán Nôm hoặc tiếng dân tộc thiểu số sang tiếng Việt	12-15%
IV	**Băng, đĩa, CD ROM thay sách và kèm theo sách**	10-13%
V	**Bản đồ**	7-12%

2. Những quy định khác:

a) Người hiệu đính tác phẩm dịch được hưởng từ 5% đến 20% nhuận bút tác phẩm dịch tuỳ theo mức độ và chất lượng hiệu đính. Trường hợp hiệu đính trên 30% tác phẩm dịch thì người hiệu đính là đồng tác giả.

b) Biên tập viên, người sưu tầm, người cung cấp tác phẩm, tài liệu được hưởng thù lao theo thỏa thuận với cơ quan, tổ chức sử dụng xuất bản phẩm. Tổng mức thù lao không vượt quá mức nhuận bút chi cho xuất bản phẩm.

c) Tác giả phần lời của bản nhạc, truyện tranh được hưởng từ 30% đến 50% nhuận bút của xuất bản phẩm đó.

d) Đối với xuất bản phẩm phục vụ nhiệm vụ chính trị, an ninh quốc phòng, thông tin đối ngoại, phục vụ đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, miền núi, biên giới, hải đảo, thiếu niên, nhi đồng, người khiếm thị và các nhiệm vụ trọng yếu khác, ngoài khoản nhuận bút quy định theo Khoản 1, Điều này được hưởng thêm từ 10% đến 30% nhuận bút của xuất bản phẩm đó.

e) Nhuận bút đối với xuất bản phẩm song ngữ bằng 50% mức nhuận bút của xuất bản phẩm dịch cùng thể loại quy định trong khung nhuận bút.

g) Nhuận bút đối với xuất bản phẩm tái bản được hưởng từ 50% đến 100% so với mức nhuận bút xuất bản lần đầu và được tính trên giá bán lẻ mới.

Điều 7. Nhuận bút, thù lao đối với Bản tin và trang/cổng thông tin điện tử cơ quan nhà nước

1. Khung nhuận bút đối với bản tin và trang, cổng thông tin điện tử.

Nhóm	Thể loại	Đơn vị tính	Hệ số tối đa
1	Tin Trả lời bạn đọc	01 tin	2
2	Tranh, tranh công nghệ (banner)	01 tranh	2
3	Ảnh	01 ảnh	2
4	Chính luận	01 bài	5
5	Phóng sự, Ký, Bài phỏng vấn	01 phóng sự/bài/ký	5
6	Văn học	01 bài	5
7	Nghiên cứu	01 bài	5
8	Media	01 chương trình	4

2. Khung thù lao trả cho người sưu tầm, người cung cấp văn bản, bản dịch, tin tức thời sự, tác phẩm văn học nghệ thuật dân gian...trên bản tin và trang/cổng thông tin điện tử:

Nhóm	Thể loại	Đơn vị tính	Hệ số,mức chi tối đa
1	Tin bài tổng hợp; tin viết; trả lời bạn đọc; kèm ảnh	½ trang A4	0.4
2	Tin dịch xuôi, dịch ngược	½ trang A4	1
3	Bài dịch xuôi, dịch ngược	01 trang A4	1.5
4	Nhập dữ liệu phi cấu trúc dạng chữ và số	01 trang A4	9.500 đồng
5	Nhập dữ liệu phi cấu trúc có công thức, ký tự đặc biệt	01 trang A4	14.000 đồng
6	Tạo lập trang siêu văn bản đơn giản	01 trang A4	12.000 đồng
7	Tạo lập trang siêu văn bản phức tạp	01 trang A4	42.000 đồng

3. Những quy định khác:

a) Tác giả hoặc chủ sở hữu quyền tác giả có tác phẩm được đăng trên bìa 1, bìa 4 của bản tin được hưởng thêm khoản nhuận bút khuyến khích bằng 10 – 20% nhuận bút của tác phẩm đó.

b) Tác giả của tác phẩm xuất sắc, có giá trị cao hoặc tác phẩm được thực hiện trong điều kiện đặc biệt như thiên tai, nguy hiểm; thực hiện ở các xã 135 và các thôn, bản khó khăn khu vực II, mức trả nhuận bút do thủ trưởng cơ quan sử dụng tác phẩm quyết định theo quy định trong khung nhuận bút cho từng thể loại và nhuận bút khuyến khích bằng 10 – 20% nhuận bút của tác phẩm đó.

c) Người kiểm duyệt, chịu trách nhiệm nội dung, biên tập viên và người làm các công việc liên quan được hưởng thù lao theo quy định tại khoản 1, điều 3 Quy định này.

Điều 8. Nhuận bút, thù lao đối với Chương trình truyền thanh cấp huyện và Đài truyền thanh cấp xã

Căn cứ nguồn kinh phí được giao, các cơ quan đơn vị xây dựng dự toán chi trả nhuận bút, thù lao trên cơ sở vận dụng Nghị định số 18/2014/NĐ-CP về chế độ nhuận bút trong lĩnh vực báo chí, xuất bản nhưng không được vượt quá khung nhuận bút dành cho loại hình tương tự đã được quy định tại Quyết định này.

Nhuận bút Trang, cổng Thông tin điện tử của các huyện áp dụng theo khung nhuận bút bản tin, trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước.

Nhuận bút chương trình truyền thanh cấp huyện, chương trình truyền thanh cấp xã áp dụng theo khung nhuận bút phát thanh, truyền hình.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra thực hiện Quy định này.

2. Giao Sở Nội vụ hướng dẫn xây dựng định mức lao động của công chức, viên chức hưởng lương từ cơ quan báo chí và Trung tâm Văn hoá, Thể thao, Truyền thông cấp huyện.

3. Giao Sở Tài chính bố trí kinh phí đảm bảo cho hoạt động của các cơ quan báo chí, thông tin tuyên truyền theo Quy định này

4. Các cơ quan báo chí, cơ quan được phép xuất bản bản tin, cơ quan được phép xây dựng trang/cổng thông tin điện tử, cơ quan phụ trách bộ phận truyền thanh cấp huyện và cấp xã xây dựng Quy chế chi trả nhuận bút, thù lao phù hợp với Quy định này và các quy định khác của pháp luật có liên quan, phù hợp với ngân sách trích lập quỹ nhuận bút được cấp.

5. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy định cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lý Thái Hải